CTCP Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên (UPCOM: NTC)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	185,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-6.6%	**-14.0%**	**-15.1%**

ROE — Q3/24: **25.0%** | +/- YoY: ▼ 6.7%

DT thuần — *Q3/24*: **51.2** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 15.8 / ▼ 23.5% | YoY: ▼ 3.10 / ▼ 5.6%

DT thuần — *9T 2024*: **175** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 3.00 / ▲ 1.4%

LN gộp — *Q3/24*: **33.8** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 8.40 / ▼ 20.0% | YoY: ▼ 4.40 / ▼ 11.6%

LN gộp — *9T 2024*: **118** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 5.00 / ▼ 4.3%

LN thuần — *Q3/24*: **72.7** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 4.50 / ▼ 5.8% | YoY: ▼ 16.0 / ▼ 18.0%

LN thuần — *9T 2024*: **228** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 41.0 / ▼ 15.1%

LN sau thuế — *Q3/24*: **64.2** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 1.50 / ▼ 2.3% | YoY: ▼ 12.5 / ▼ 16.4%

LN sau thuế — *9T 2024*: **195** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 37.0 / ▼ 15.9%

Kết quả kinh doanh

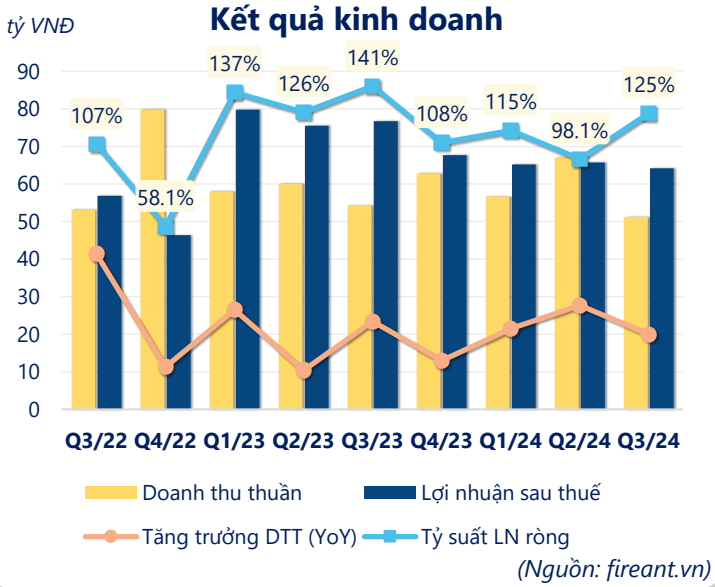

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

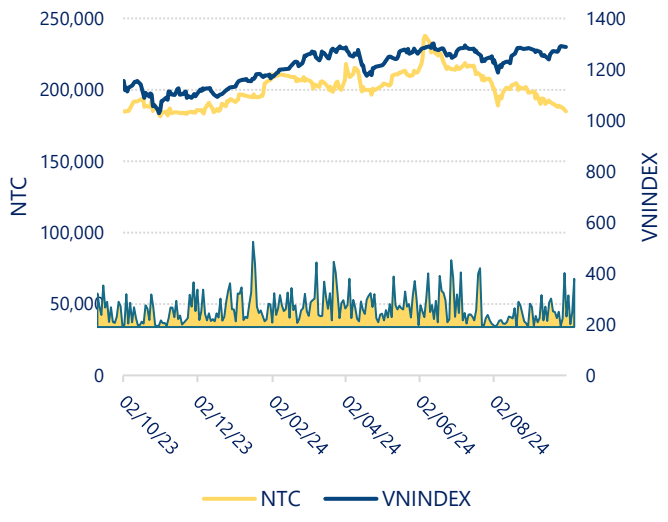

Tăng trưởng lợi nhuận

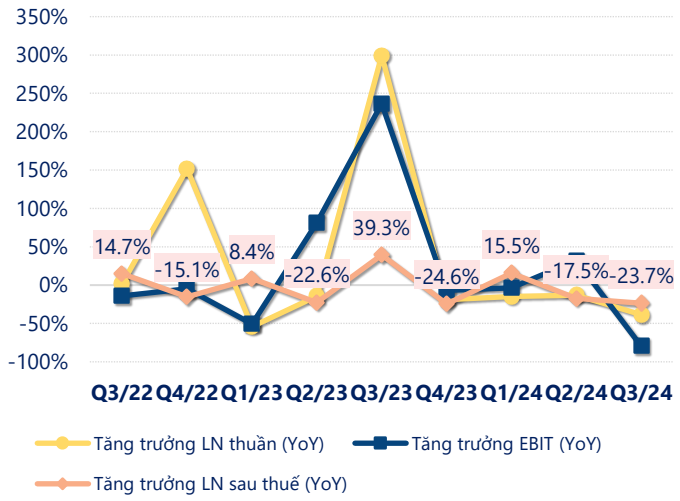

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

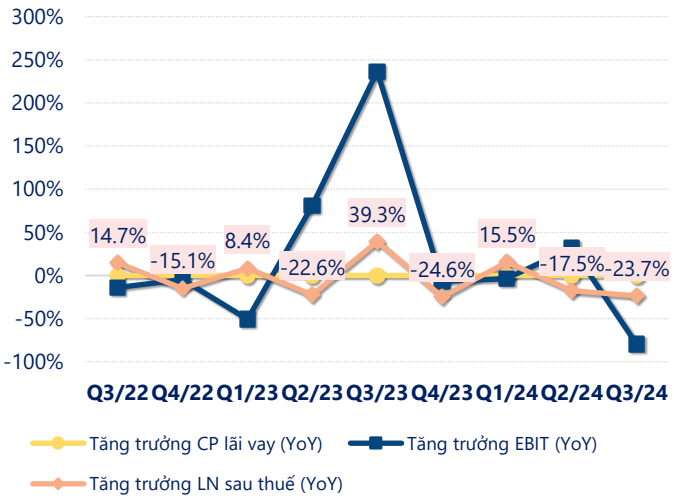

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

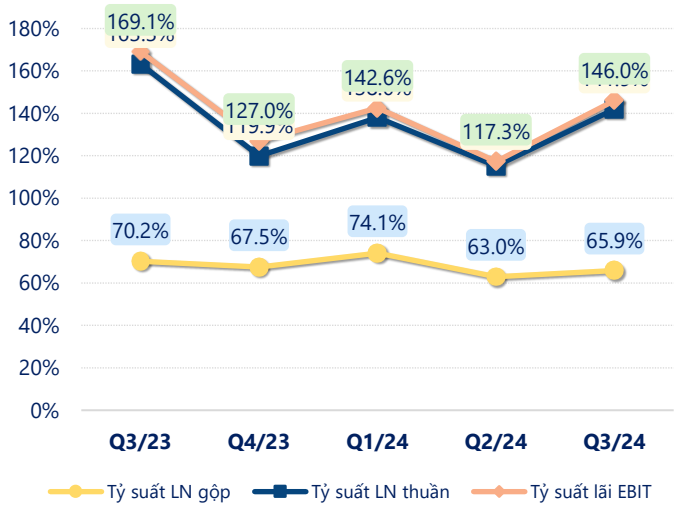

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

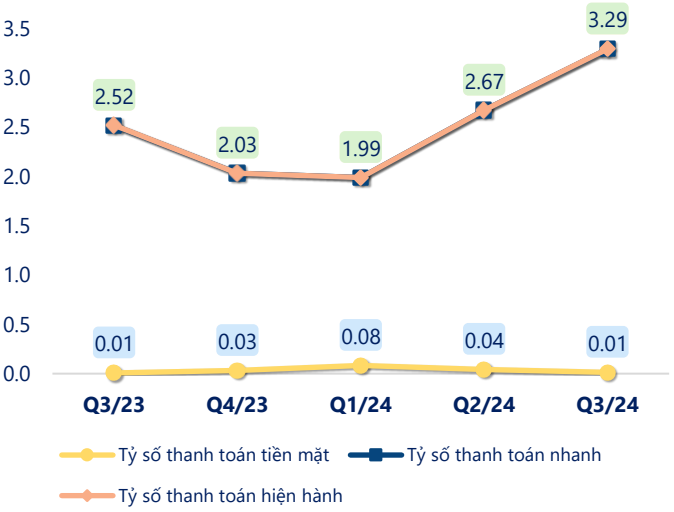

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

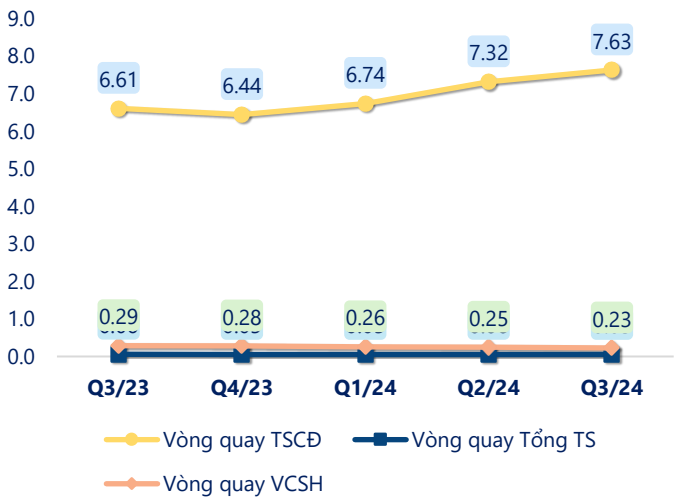

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

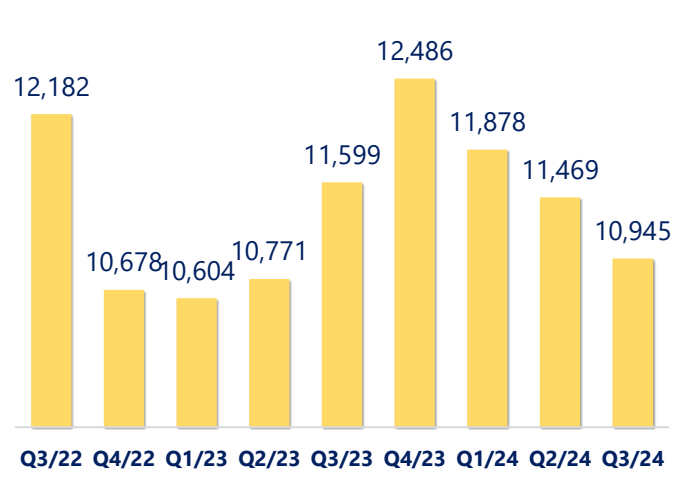

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**51.2**	**54.3**	**-5.6%**	**175**	**172**	**1.4%**
Giá vốn hàng bán	17.5	16.2	7.8%	57.0	49.2	15.9%
Lợi nhuận gộp	33.8	38.2	-11.6%	118	123	-4.3%
Doanh thu HĐTC	48.6	61.6	-21.1%	139	175	-20.2%
Chi phí TC	1.03	2.51	-59.1%	5.25	5.83	-10.1%
Chi phí lãi vay	0.94	2.43	-61.3%	4.99	5.57	-10.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.70	0.65	7.0%	1.58	1.55	1.7%
Chi phí QLDN	**7.92**	**7.91**	**0.2%**	**22.5**	**22.0**	**2.1%**
LN thuần từ HĐKD	72.7	88.7	-18.0%	228	269	-15.1%
Lợi nhuận khác	**1.16**	**0.72**	**60.8%**	**1.13**	**1.17**	**-3.5%**
LN trước thuế	73.9	89.4	-17.4%	229	270	-15.1%
Lợi nhuận sau thuế	**64.2**	**76.7**	**-16.4%**	**195**	**232**	**-15.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**64.2**	**76.7**	**-16.4%**	**195**	**232**	**-15.9%**

(Nguồn: fireant.vn)

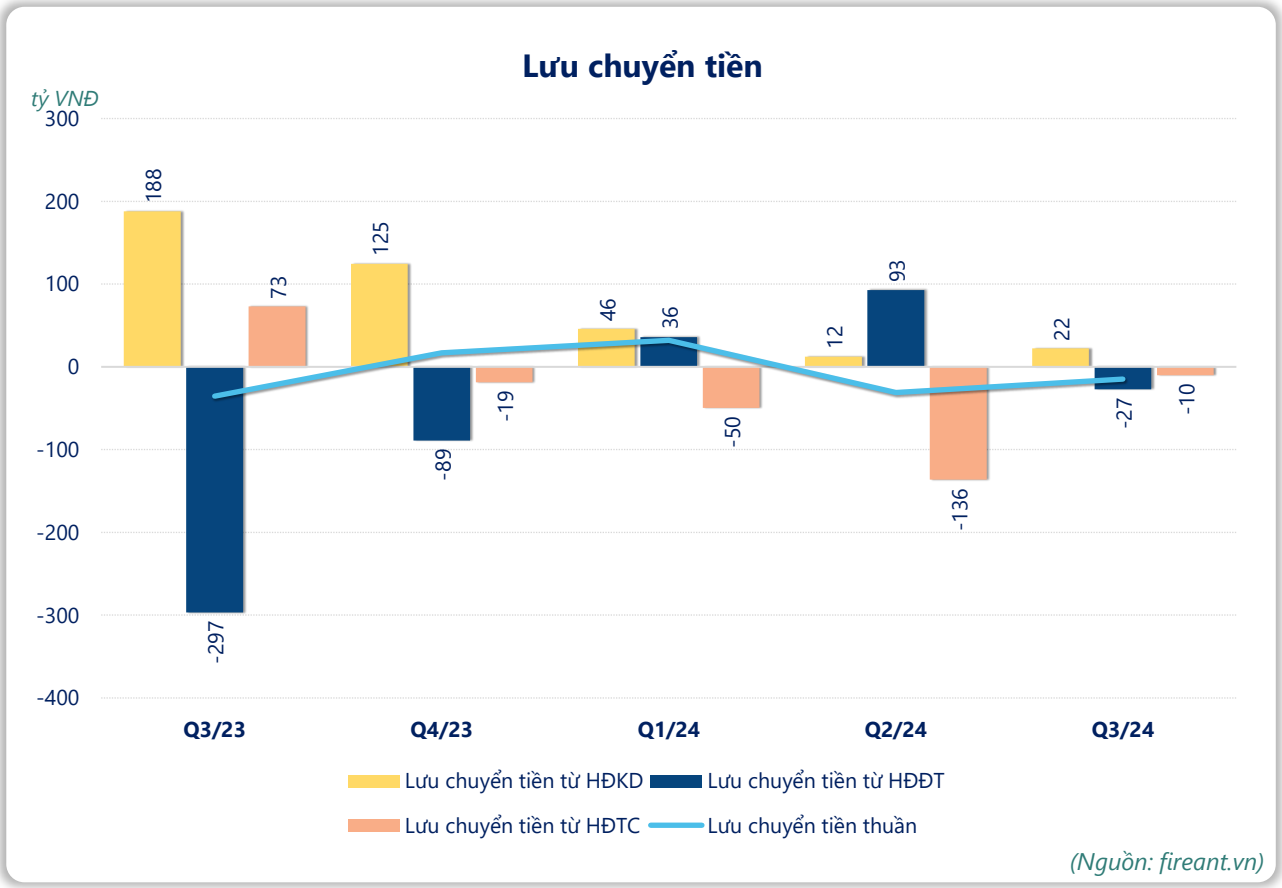

(Nguồn: fireant.vn)